

Số: 515 /TB-THADS

Krông Pắc, ngày 05 tháng 11 năm 2025

**THÔNG BÁO**  
**Về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản**

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014, 2022);

Căn cứ Bản án dân sự sơ thẩm số 08/2023/DSST ngày 27/02/2023 và Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án số 01/2024/QĐ-SCBSBA ngày 18/01/2024; Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 62/2022/QĐST-DS ngày 31/8/2022; Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 10/2022/QĐST-DS ngày 09/3/2022; Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 86/2021/QĐST-DS ngày 30/12/2021; Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 24/2022/QĐST-DS ngày 25/5/2022 và Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án sơ thẩm số 10/2022/QĐ-SCBSBA ngày 09/6/2022; Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 26/2022/QĐST-DS ngày 30/5/2022 và Bản án dân sự sơ thẩm số 04/2023/DSST ngày 06/02/2023 đều của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 7 – Đắk Lắk);

Căn cứ Quyết định thi hành án số 706/QĐ-CCTHADS ngày 24/6/2024; Quyết định thi hành án số 286/QĐ-CCTHADS ngày 12/12/2024; Quyết định thi hành án số 285/QĐ-CCTHADS ngày 12/12/2024; Quyết định thi hành án số 280/QĐ-CCTHADS ngày 12/12/2024; Quyết định thi hành án số 279/QĐ-CCTHADS ngày 12/12/2024; Quyết định thi hành án số 284/QĐ-CCTHADS ngày 12/12/2024; Quyết định thi hành án số 282/QĐ-CCTHADS ngày 12/12/2024; Quyết định thi hành án số 283/QĐ-CCTHADS ngày 12/12/2024 và Quyết định thi hành án số 281/QĐ-CCTHADS ngày 12/12/2024 đều của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk (Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Đắk Lắk);

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế, kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 11/QĐ-THADS ngày 18/9/2025 của Chấp hành viên Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Đắk Lắk;

Căn cứ kết quả thẩm định giá tài sản (Chứng thư thẩm định giá số 402/2025/172 ngày 20/10/2025) của Công ty TNHH Thẩm định giá Đam San;

Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Đắk Lắk thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để ký Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản như sau:

**1. Người có tài sản đấu giá:**

Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Đắk Lắk, địa chỉ: Số 38 Nguyễn Thị Minh Khai, tổ dân phố 2, xã Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

**2. Tài sản đấu giá:**

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 136, tờ bản đồ số 05, diện tích 8.100m<sup>2</sup>, địa chỉ thửa đất tại xã Vụ Bồn, huyện Krông



Pắc, tỉnh Đắk Lắk (Nay là xã Vụ Bản, tỉnh Đắk Lắk). Đất đã được UBND huyện Krông Pắc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 852338 ngày 25/7/2011 cho ông Nguyễn Đình Minh và bà Phạm Thị Lan.

(Diện tích thực tế của thửa đất là 7.915,5m<sup>2</sup> thuộc thửa đất mới là 196, tờ bản đồ mới là 156, theo Trích lục Bản đồ địa chính số 2175/TL-CNVP-KTĐC ngày 16/5/2025 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk (Nay là Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đắk Lắk – Chi nhánh khu vực Krông Pắc)).

Đất có vị trí tứ cận như sau:

- + Phía Đông: giáp thửa đất số 176, 205 (mới), có tổng cạnh dài 94,82 m;
- + Phía Tây: giáp thửa đất số 209, 250, 251, 252 (mới), có tổng cạnh dài 82,4 m;
- + Phía Nam: giáp thửa đất số 213, 220 (mới), có tổng cạnh dài 74,87 m;
- + Phía Bắc: giáp thửa đất số 253, 161 (mới), có tổng cạnh dài 104,26 m.

Hiện trạng thửa đất không có đường đi (không có lối vào), phải đi nhờ qua các thửa đất khác.

Tài sản gắn liền trên đất:

- + Cây Cà phê: 763 cây trồng năm 2008;
- + Cây Điều: 69 cây trồng năm 2002;
- + Cây Xoài: 01 cây trồng năm 2010;
- + Cây Mít: 01 cây trồng năm 2016, 01 cây trồng năm 2010;
- + Cây Bạch đàn: 03 cây trồng năm 2016;

Ngoài tài sản nêu trên thì không còn bất kỳ tài sản nào khác có giá trị đủ điều kiện để kê biên trên đất.

(Thông tin về tài sản thể hiện tại Biên bản về việc kê biên, xử lý tài sản ngày 02/10/2025 của Chấp hành viên Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Đắk Lắk).

**Lưu ý:** Mùa vụ thu hoạch cà phê năm 2025 do bà Phan Thị Mận (là người đang quản lý, sử dụng, canh tác tài sản) thu hoạch.

**Giá khởi điểm là: 643.707.000 đồng (Sáu trăm bốn mươi ba triệu, bảy trăm lẻ bảy nghìn đồng).**

### **3. Hồ sơ của tổ chức đấu giá gồm:**

Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ đấu giá; hồ sơ năng lực (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ bán đấu giá; dịch vụ công ty cung cấp; mô hình; quy trình thực hiện; nhân sự; giấy tờ pháp lý; ...) và các tài liệu khác có liên quan.

Tổ chức đấu giá cung cấp bản chính hoặc sao y bản chính các giấy tờ, tài liệu do tổ chức mình ban hành; cung cấp bản sao có chứng thực các giấy tờ tài liệu khác không do tổ chức mình ban hành và phải chịu trách nhiệm tính chính xác đối với tổ chức bán đấu giá tài sản không được lựa chọn.

### **4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ:**

Thời hạn nộp hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày thông báo này được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản và Trang Thông tin điện tử Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Địa điểm nộp hồ sơ tại: Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Đắk Lắk;  
địa chỉ: Số 38 Nguyễn Thị Minh Khai, tổ dân phố 2, xã Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

**5. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá:**

- Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.
- Có cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với tài sản đấu giá.
- Có phương án đấu giá khả thi, hiệu quả, phù hợp theo yêu cầu.
- Có năng lực, kinh nghiệm và uy tín tổ chức đấu giá tài sản.
- Các tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá.

*(Các tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức đấu giá được thực hiện theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản).*

Vậy thông báo để các tổ chức đấu giá biết./.

**Nơi nhận:**

- Trang TTĐT THADS tỉnh (để đăng tải);
- Cổng TTĐGTS;
- VKSND khu vực 4-Đắk Lắk;
- Đường sự;
- Lưu: VT, HS-THA.



**CHẤP HÀNH VIÊN**

**Lê Ánh Tin**

